

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	3.01	-0.3
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.00	0.0
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.89	0.0
USD/VND	26,400	0.0
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.1	0.1
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	3.5	0.1

Lợi suất TPCP Mỹ kỳ hạn 10 năm giảm nhẹ trong phiên ngày 10/09 nhờ số liệu lạm phát PPI tháng 8 của nước này tăng thấp hơn dự báo củng cố cho khả năng Fed cắt giảm lãi suất, cùng với đợt bán đầu giá TPCP Mỹ gần đây được thị trường hấp thụ mạnh mẽ.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	3,630.10	-0.6	8.3	44.1	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	63.16	-0.8	-1.3	-6.2	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	67.03	-0.7	0.6	-5.1	
Thép (USD/tấn)	455.5	-0.2	-5.3	-2.7	
Thịt heo (USD/kg)	1.9	-0.2	-2.5	-32.1	
Phân urea (USD/tấn)	407.5	-7.4	-7.4	34.7	

Giá vàng thế giới tiếp tục duy trì trên vùng đỉnh mới thiết lập trước những kỳ vọng về các đợt cắt giảm lãi suất sắp tới của Fed sẽ làm suy yếu đồng USD.

	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	45,491	-0.5
NASDAQ	23,849	0.0
S&P500	9,276	0.6
FTSE 100	23,693	0.3
Nikkei 225	44,373	1.2
Shanghai Shenzhen CSI 300	4,548	2.3
KOSPI Index	3,344	0.9

Theo số liệu của Cục thống kê Mỹ, chỉ số giá sản xuất (PPI) toàn phần và PPI lõi tháng 8 của Mỹ cùng giảm nhẹ 0,1% m/m sau khi cùng tăng 0,7% trong tháng 7, mức này cũng thấp hơn so với dự báo cùng tiếp tục tăng 0,3% m/m. So với cùng kỳ năm 2024, PPI toàn phần và PPI lõi tháng 8 lần lượt tăng 2,6% và 2,8% y/y, hạ nhiệt so với mức tăng 3,1% và 3,4% y/y của tháng 7. Yếu tố chính góp phần làm PPI tháng 8 của Mỹ giảm là giá dịch vụ - một chỉ số quan trọng mà Fed theo dõi khi đánh giá chính sách tiền tệ - đã giảm 0,2% m/m trong tháng 8. Chỉ số PPI trong tháng 8 của Mỹ hạ nhiệt sẽ tạo thêm không gian cho Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) thực hiện cắt giảm lãi suất trong cuộc họp tháng 9 này.

Thị trường chứng khoán



Thị trường chịu áp lực điều chỉnh ngay từ khi mở cửa phiên giao dịch trước tâm lý thận trọng của nhà đầu tư. Lực cầu yếu trong khi lực bán liên tục gia tăng đã khiến VN-Index chao đảo và giảm điểm mạnh. Tuy nhiên khi VN-Index giảm về gần vùng hỗ trợ 1.600 điểm lực cầu bắt đầu gia tăng mạnh. Lực cầu duy trì tốt giúp VN-Index giữ vững mốc 1.600 điểm và hấp thụ hết lượng cung giá thấp. Lực cung yếu dần trong khi lực cầu gia tăng vào cuối phiên đã giúp VN-Index lội ngược dòng đóng cửa trong sắc xanh. Kết phiên, VN-Index tăng 14,49 điểm (+ 0,88%) tạm dừng chân ở mốc 1.657,75. Thị trường nghiêng về số mã tăng với tỷ lệ mã tăng/giảm/giảm giá là 163/152.

Nhóm bất động sản trở thành lực đỡ chính cho thị trường trong phiên giao dịch ngày hôm nay khi riêng nhóm này đã đóng góp gần 10 điểm cho đà tăng của VN-Index, và trong đó các cổ phiếu thuộc nhóm Vingroup đóng vai trò nổi bật. Thanh khoản giao dịch có sự cải thiện, khi thanh khoản khớp lệnh sàn HSX đạt hơn 34,6 nghìn tỷ đồng, tăng 41% so với phiên giao dịch trước tuy nhiên vẫn thấp hơn 23,7% thanh khoản khớp lệnh trung bình 20 phiên gần nhất. Việc chỉ số rung lắc mạnh điều chỉnh về sát vùng hỗ trợ 1.600 điểm sau đó phục hồi cho thấy vùng hỗ trợ 1.600 điểm hiện là vùng hỗ trợ mạnh, là điểm tựa đáng tin cậy. Về ngắn hạn, Vn-Index có thể tiếp tục chịu áp lực rung lắc khi dòng tiền vẫn còn nhiều sự thận trọng, và nhiều khả năng VN-Index sẽ sideway tại vùng 1.600 - 1.700 điểm để tái tích lũy. Nhà đầu tư nên duy trì chiến lược giao dịch thận trọng, chỉ xem xét mua mới khi Vn-Index điều chỉnh về gần biên dưới là vùng 1.600 điểm với sự cân bằng và xem xét hạ tỷ trọng khi VN-Index tăng lên gần vùng biên trên là 1.700 điểm với thanh khoản yếu.

Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.2	1.46	270.1	3.8
Hàng tiêu dùng thiết yếu	7.5	1.23	100.6	3.1
Năng lượng	2.5	-0.21	18.1	1.5
Tài chính	45.8	0.04	13.7	2.0
Chăm sóc sức khỏe	0.7	-0.56	19.1	2.9
Công nghiệp	9.0	0.79	44.5	2.8
Công nghệ thông tin	3.6	0.86	20.1	5.0
Vật liệu xây dựng	8.3	1.24	18.7	1.8
Bất động sản	14.7	2.88	41.6	2.7
Dịch vụ tiện ích	5.3	0.17	16.6	2.0

Nguồn: Bloomberg

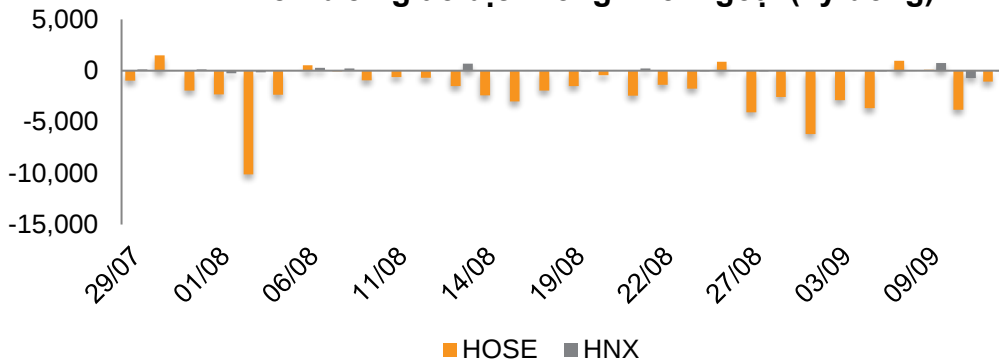
Định giá P/E

Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 15x lần.
Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,x lần.



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại duy trì bán ròng trên HOSE với giá trị bán ròng là 1.063 tỷ đồng, tập trung vào SSI (-246 tỷ), MSB (-165 tỷ), MWG (-163 tỷ). Ngược lại ở chiều mua, khối ngoại mua chủ yếu là VHM (131 tỷ), TCB (117 tỷ), GEX (80 tỷ).